

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÀNH LẬP
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Nội dung và kết quả họp Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre ngày 23/01/2015.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua toàn văn Điều lệ Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre (có quy định việc “Công ty không có cổ đông sáng lập”) và các góp ý sửa đổi Dự thảo Điều lệ.
- Điều 2.** Bầu các ông, bà sau vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020:

I/ Thành viên Hội đồng quản trị (theo thứ tự A, B, C):

1. Ông Nguyễn Đình Huân
2. Ông Nguyễn Thanh Phong
3. Ông Nguyễn Ngọc Triệu
4. Ông Nguyễn Tấn Vũ
5. Ông Lê Văn Vũ

II/ Thành viên Ban kiểm soát (theo thứ tự A, B, C):

1. Ông Tăng Văn Đồng
2. Ông Phạm An Huy
3. Bà Đoàn Thị Thanh

- Điều 3.** Hội đồng quản trị bầu Ông Nguyễn Ngọc Triệu làm Chủ tịch HĐQT; thống nhất bổ nhiệm Ông Huỳnh Văn Lâm làm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre.

Ban Kiểm soát bầu Ông Phạm An Huy làm Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre.

Đại hội đồng cổ đông giao Ông Huỳnh Văn Lâm – Tổng Giám đốc và là người đại diện của công ty tiến hành các thủ tục đăng ký kinh doanh của công ty cổ phần theo quy định của pháp luật.

Trong thời gian trước khi công ty được cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và con dấu mới, công ty tiếp tục sử dụng con dấu hiện hành của Công ty TNHH một thành viên Công trình Đô thị Bến Tre.

Điều 4. Thông qua Định hướng sản xuất kinh doanh Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre giai đoạn 2015-2017, với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016	2017
1	Vốn điều lệ	Tr.đồng	36.000	36.000	36.000
2	Tổng số lao động	Người	172	181	190
3	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	15.810,24	18.635,76	21.910,80
4	Tiền lương bình quân 1 người/ tháng	Tr.đồng	7,66	8,58	9,61
5	Tổng doanh thu	Tr.đồng	62.400,00	66.144,00	69.451,20
6	Tổng chi phí	Tr.đồng	57.172	59.917,6	62.800,48
7	Lợi nhuận thực hiện	Tr.đồng	5.228	6.226,4	6.650,72
8	Lợi nhuận thực hiện/Vốn điều lệ	%	14,52%	17,30%	18,47%
9	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	4.077,84	4.856,59	5.187,56
10	Lợi nhuận sau thuế /Vốn điều lệ	%	11,33%	13,49%	14,41%
11	Trích lập các quỹ	Tr.đồng	1.427,24	1.699,81	1.815,65
	- Quỹ dự phòng tài chính (5%/ Lợi nhuận sau thuế)	Tr.đồng	203,89	242,83	259,38
	- Quỹ đầu tư phát triển (15%/ Lợi nhuận sau thuế)	Tr.đồng	611,68	728,49	778,13
	- Quỹ khen thưởng, Phúc lợi (15%/ Lợi nhuận sau thuế)	Tr.đồng	611,68	728,49	778,13
12	Lợi nhuận sau thuế để chi cổ tức	Tr.đồng	2.650,60	3.156,78	3.371,92
13	Cổ tức/VĐL	%	7,36%	8,77%	9,37%

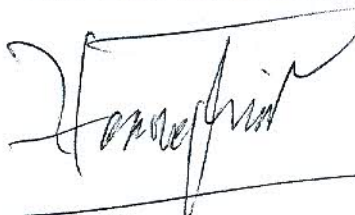
Điều 5. Thông qua chế độ thù lao của HĐQT, BKS năm 2015 như sau:

- Chủ tịch HĐQT: 3.750.000 đồng/người/tháng
- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: 3.150.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thư ký Công ty: 2.000.000 đồng/người/tháng

Điều 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán trong danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép thực hiện kiểm toán cho tổ chức niêm yết, tổ chức phát hành để kiểm toán cho Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre năm 2015.

Điều 7. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre giao cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE
TM. CHỦ TỌA ĐOÀN**



NGUYỄN HÒA NGHĨA